

Ôn tập

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Ghép đúng các âm chính **i, iê, yê, o** với âm cuối **n, t** thành vần.
- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Mẹ con cá rô* (2).
- Biết nói lời xin lỗi.
- Tập chép đúng chính tả 1 câu văn.

2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:

- Bước đầu biết hợp tác với bạn qua hình thức làm việc nhóm đôi
- Kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.
- Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tivi / Phiếu khổ to ghi 4 ý của BT đọc.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN

Hoạt động của GV	Hoạt động của học sinh									
1. HĐ Khởi động : - Gọi 1 HS đọc bài Tập đọc <i>Mẹ con cá rô</i> (1) (bài 67). * <i>Giới thiệu bài:</i> - GV nêu MĐYC của bài học. - Giáo viên viết lên bảng lớp tên bài và giới thiệu: Hôm nay chúng ta cùng học bài Ôn tập.	- HS đọc - Theo dõi, lắng nghe									
2. Luyện tập. 2.1. Bài tập 1. <i>Ghép các âm thành vần</i> - GV đưa lên bảng lớp mô hình ghép vần:	- HS quan sát									
<table><tr><td></td><td>N</td><td>t</td></tr><tr><td>i</td><td></td><td></td></tr><tr><td>iê</td><td></td><td></td></tr></table>		N	t	i			iê			
	N	t								
i										
iê										
<table><tr><td></td><td>n</td><td>t</td></tr><tr><td>yê</td><td></td><td></td></tr><tr><td>o</td><td></td><td></td></tr></table>		n	t	yê			o			
	n	t								
yê										
o										
- GV nêu YC: Ghép các âm chính i, iê, yê, o với âm cuối n, t thành vần. - GV chỉ từng âm chính ở cột dọc, cả lớp đọc: i, iê, yê, o. - GV chỉ từng âm cuối ở hàng ngang, cả lớp: n, t. - GV chỉ mẫu iên , mời HS đọc và ghép vần. - GV chỉ từng chữ in , mời HS đọc và ghép vần.	- Lắng nghe. - HS đọc (cá nhân, đồng thanh) - HS đọc (cá nhân, đồng thanh) - 1 HS đọc: iê - nờ - iên ; cả lớp: iên. - 1 HS nói: tiên ,... - cả lớp đồng thanh ghép từng âm thành vần (cột ngang); in . Sau đó, 1									

<p>- Tiếp tục với it / iên / iêt / yên / yêt / on / ot. Sau mỗi vần, 1 HS nói nhanh tiếng có vần đó.</p> <p>2.2. Bài tập 2 (Tập đọc)</p> <p>a) GV giới thiệu:</p> <p>- GV treo hình minh hoạ bài <i>Mẹ con cá rô</i> (2);</p> <p>- GV giới thiệu: Bài đọc sẽ cho các em biết điều gì đã xảy ra với cá rô con. Cuối cùng, cá rô con đã hiểu ra điều gì?</p> <p>b) GV đọc mẫu. Sau đó, hỏi: <i>Vì sao rô con nằm thở hí hóp?</i></p> <p>- Giải nghĩa từ: <i>thở hí hóp</i> (thở yếu, vất vả, như sắp cạn hơi, phát ra âm thanh).</p> <p>c) Luyện đọc từ ngữ:</p> <p>- GV ghi bảng các từ ngữ : <i>vọt lên, khô cạn, thở hí hóp, than thở, thần mưa, phát cò, đổ về, tràn qua, vọt về, tha thứ.</i></p> <p>- GV gọi HS đọc các từ trên bảng lớp.</p> <p>d) Luyện đọc câu</p> <p>- GV: GV bài có 7 câu.</p> <p>- GV chỉ từng câu cho HS đọc vỡ.</p> <p>- GV cho HS đọc tiếp nối.</p> <p>- GV cho HS thi đọc tiếp nối.</p> <p>- GV nhắc HS nghỉ hơi đúng ở câu.</p> <p>e) Thi đọc tiếp nối.</p> <p>- GV chia bài thành 2 đoạn (2 câu/ 5 câu)</p> <p>- GV cho HS đọc tiếp nối.</p> <p>- GV cho HS thi đọc tiếp nối giữa các cặp.</p> <p>g) Tìm hiểu bài đọc:</p> <p>- BT a:</p> <p>+ GV nêu YC của BT lựa chọn; chỉ từng ý cho cả lớp đọc.</p> <p>BT b: + Gọi 1 HS đọc YC : <i>Nói lời rô con xin lỗi mẹ.</i></p> <p>- HS phát biểu.</p>	<p>HS nói 1 tiếng có vần in. VD: tin).</p> <p>- HS thực hiện đến hết các vần.</p> <p>- HS theo dõi, quan sát.</p> <p>- Theo dõi</p> <p>- Theo dõi trong SGK, lắng nghe.</p> <p>- (Rô con vọt lên bờ, bờ hồ khô cạn không có nước. Cá không thể sống thiếu nước nên rô con thở hí hóp</p> <p>- Theo dõi, đọc nhẩm</p> <p>- HS (cá nhân, tập thể) đọc (2-3 lần)</p> <p>- Theo dõi</p> <p>- HS đọc vỡ.</p> <p>- HS lần lượt đọc (cá nhân / từng cặp).</p> <p>- HS đọc</p> <p>- Theo dõi.</p> <p>- HS tập đọc (theo cặp, tổ).</p> <p>- Các cặp thi đua.</p> <p>- 1 HS đọc cả bài, cả lớp đọc cả bài.</p> <p>- HS thảo luận theo cặp đôi rồi trả lời:</p> <p>+ HS khoanh tròn ý đúng trong VBT hoặc viết vào thẻ ý mình chọn.</p> <p>+ HS giơ thẻ, báo cáo kết quả: Ý thứ hai đúng (ý thứ nhất sai).</p> <p>+ Cả lớp đọc lại kết quả: <i>Khi rô con gặp nạn - chị gió, thần mưa giúp rô con.</i></p> <p>- HS đọc yêu cầu câu bài</p> <p>- HS báo cáo.</p> <p>- VD: Mẹ ơi, con biết lỗi rồi. Từ nay</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét lời xin lỗi của HS: lễ phép, thể hiện sự chân thành nhận lỗi... <p>GV: Câu chuyện giúp em hiểu điều gì? (Phải biết nghe lời mẹ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét <p>2.2. Bài tập 2 (Tập chép) .</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV viết lên bảng câu văn cần nghe viết. - Cả lớp đọc câu văn, chú ý từ nào mình dễ viết sai (VD: <i>vọt, gặp</i>), - GV cho HS viết vào. Vở /VBT). - GV chữa bài, nhận xét chung <p>3. Hoạt động nối tiếp (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV biểu dương những HS tích cực. - Dẫn HS về nhà cùng với người thân đọc lại bài tập đọc. - GV nhắc HS xem tranh, chuẩn bị bài tiếp theo 	<p>con sẽ luôn nhớ lời mẹ dặn ạ. / Mẹ ơi, hôm nay nằm trên bờ hồ khô cạn, con rất sợ. Con biết lỗi rồi ạ. Từ nay con sẽ luôn nghe lời mẹ ạ. / Xin mẹ hãy tha lỗi cho con, mẹ nhé!...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rô con búng bình, không nghe lời mẹ nên đã gặp nạn). - HS đọc trên bảng câu văn cần tập chép. - Cả lớp đọc cá nhân; chú ý những từ các em dễ viết sai. - HS nhìn mẫu, viết vào vở VBT câu văn với chữ cỡ vừa. - HS viết xong, nghe GV đọc lại câu văn, sửa lỗi. - HS đổi bài với bạn để sửa lỗi cho nhau. - Lắng nghe.
---	---

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....